

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HSST

Ngày: 21-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương và ông Cao Đức Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại nhà văn hóa xóm Xuân Đình, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/QĐXX-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Th** (tên gọi khác: không); sinh ngày 07 tháng 12 năm 1974 tại xã DH, huyện D, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 4/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Trần Văn T (Chết) và bà Hồ Thị V; Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1976. Con, có 03 con, con lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; Tiền sự, tiền sự: không.

Nhân thân: Tháng 6 năm 2007 UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định đưa vào trung tâm giáo dục, chữa bệnh xã hội tỉnh Nghệ An bắt buộc cai nghiện 1 năm. Ngày 27/8/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2011. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 07 giờ, ngày 05/5/2020 Trần Văn Th đi xe máy đến trung tâm điều trị Methadone huyện D để uống thuốc. Tại đây, Th gặp một người đàn ông tên T (Trú tại: xã DT, huyện D, tỉnh nghệ An), Th đưa cho T 130.000 đồng (Một trăm ba mươi ngàn đồng) và nhờ T mua hộ 02 viên ma túy dạng hồng phiến, T cầm tiền đi một lúc rồi báo cho Th đến khu vực cách ngã tư thị trấn D khoảng 200m để gặp T. Khi đi đến chỗ hẹn, T đưa cho Th 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa 02 viên nén màu Hồng, Th cất dấu vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi về nhà.

Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, khi Th đang điều khiển xe máy Biển kiểm soát 37B1- 21348 đi đến khu vực thôn 7 xã DK, huyện D thì bị tổ công tác công an thị trấn D phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực bên trái gói ma túy nói trên và tiến hành niêm phong tang vật.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Tại bản kết luận giám định số 604/KL-PC09 ngày 08/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Có tổng khối lượng 0,2 gam.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) bì thư niêm phong theo quy định.

- 01 (một) chiếc xe máy biển kiểm soát 37B1 – 21348 đăng ký xe mang tên Lê Văn H (Sinh năm 1990, trú tại: xóm Đ, xã DV, huyện D, tỉnh nghệ An), anh H đã bán cho Trần Văn Th.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại chi cục thi hành án dân sự huyện D.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 105/VKS-DC ngày 07/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa vật chứng thu giữ của Trần Văn Th. Chiếc xe máy là tài

sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA N1280 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th khai nhận: Do nghiện ma túy nên Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/5/2020, tại khu vực thôn 7, xã DK, huyện D, tỉnh Nghệ An bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (methamphetamine) có tổng khối lượng 0,2gam (không phải hai gam) thì bị tổ công tác Công an thị trấn D, huyện D bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv... làm bao gia đình tan cửa nát nhà, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi. Bị cáo từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, từng đưa đi cơ sở cai nghiện ma túy và hiện đang

được cai nghiện tại công đồng Nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện mình mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hiện nay, tình trạng tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Diên Châu đưa các vụ án về ma túy ra xét xử lưu động tại xã DH, huyện D là cần thiết. Nhằm tuyên truyền pháp luật, răn đe phòng ngừa chung tội phạm và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng xã hội, đem lại sự bình yên trong cộng đồng dân cư. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cũng cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Một phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Trần Văn Th là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon Da loại Wawe Anpha, màu trắng biển kiểm soát 37B1-213.48 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động NOKIA N1280 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về vấn đề khác của vụ án: Đối với người đàn ông tên T mà Th nhờ mua ma túy, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ cơ sở để xác minh, xử lý.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Trần Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 05/5/2020.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa vật chứng thu giữ của Trần Văn Th. Trả lại cho bị cáo Trần Văn Th chiếc xe máy nhãn hiệu Hon

Da loại Wawe Anpha, màu trắng Biển kiểm soát 37B1 – 21348. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại hiệu NOKIA N1280 thu giữ của bị cáo Th (Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho số NK 00097 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Trần Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện D;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung